

Bản án số: 133/2021/HS-ST

Ngày: 30 - 11 - 2021

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Nga và ông Bùi Thanh Nhiên

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Hằng - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2021/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. TRẦN HOÀNG A, sinh năm 1998. Nơi cư trú: tổ 09, phường TH, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Có bố là Trần Văn T và mẹ là Nguyễn Thị T. Vợ con chưa có. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 09/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN LÊ D, sinh năm 1991. Nơi ĐKKHKT: xóm YH II, xã YM, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Chỗ ở: tổ 14, phường PL, thành phố Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Nguyễn Hữu T và mẹ là Đà Thị S. Có vợ là Đào Hải Y và 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020). Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 09/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN HOÀNG L, sinh năm 1998. Nơi cư trú: tổ 09, phường ĐT, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn

hoá: 12/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Nguyễn Văn B và mẹ là Nguyễn Thị A; Vợ con chưa có. Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 09/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

4. ĐINH THỊ TH, sinh năm 2000. Nơi ĐKKHKT: tổ 06, TB, TTXM, CM, Hà Nội. Chỗ ở: tổ 05, phường TT, thành phố Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Đinh Trọng T và mẹ là Bùi Thị Đ. Có chồng là Bùi Văn T và 01 con sinh năm 2017. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 09/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng **A**, Nguyễn Lê **D**, Nguyễn Hoàng **L** và Nguyễn Thị Bích **V** là bạn bè xã hội, quen biết nhau từ trước. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/5/2021 nhóm gồm: **V**, **L** và Đào Hải **Y** (vợ của **D**) ngồi ăn uống tại tầng 1 nhà **D**. Một lúc sau Hoàng **A** đến và cùng tham gia ăn uống. Đến khoảng 12 giờ đêm ngày 08/5/2021 **D** ngủ dậy từ trên tầng 2 đi xuống và cùng ăn uống với mọi người, đồng thời **Y** lên tầng 2 ngủ với các con. Nhóm Hoàng **A**, **D**, **L**, **V** ăn uống đến khoảng 02 giờ sáng ngày 09/5/2021 thì xong. Lúc này **D** ra ghé cạnh bàn uống nước ngồi, **V** do say bia nên lên giường ở giữa phòng để ngủ, **L** ngồi dưới chiếu còn Hoàng **A** đứng ở gần cửa ra vào đã chủ động rủ mọi người đi “chơi” (tức là đi sử dụng ma túy) với lý do có **V** là người yêu của **L** từ Tiền Giang ra Hòa Bình chơi thì cả nhóm đồng ý không ai phản đối. Hoàng **A** quay sang hỏi **L** về việc lấy số lượng ma túy như thế nào thì **L** nói là lấy 02 viên hồng phiến, 01 viên kẹo (thuốc lắc MDMA) và 01 nửa chỉ Ketamin. Hoàng **A** đồng ý và dùng điện thoại gọi điện vào tài khoản facebook tên “Phạm Long Tùng” cho một người đàn ông tên Tùng (thường gọi là Tùng Hồng) để hỏi mua số ma túy trên. Tùng đồng ý và hẹn Hoàng **A** ra khu vực ngã tư chợ tổng phường Tân Thịnh để giao ma túy. Sau khi dặn Hoàng **A** mua ma túy **L** dùng điện thoại gọi cho chị Nguyễn Thanh **T** đặt phòng nghỉ tại nhà nghỉ Bách Hợp để cả nhóm sang sử dụng ma túy. Đặt được phòng nghỉ **L** rủ Hoàng **A** đi cùng về nhà **L** để lấy 01 loa nghe nhạc JBL của **L** với mục đích mang lên phòng nghỉ để nghe nhạc trong lúc sử dụng ma túy. Lấy được loa Hoàng **A** và **L** quay lại nhà **D**. Theo hẹn Hoàng **A** đi một mình ra vòng xuyên thuộc ngã tư chợ Tổng để

nhận ma túy. Tại đây người đàn ông tên Tùng đã bán cho Hoàng A 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa số ma túy gồm 02 viên ma túy hồng phiến, 01 viên kẹo và 01 chỉ Ketamin với giá 1.600.000 đồng nhưng Hoàng A xin nợ do chưa có tiền trả. Hoàng A cất giấu số ma túy trong người rồi quay trở lại đón D cùng đi đến nhà nghỉ Bách Hợp trước còn L và V đi sau.

Khi đến nhà nghỉ Hoàng A gặp ông Lò Văn H là nhân viên quầy lễ tân và có nhiệm vụ trong coi nhà nghỉ. Hoàng A nói lấy phòng do L đặt trước rồi nhận 01 chìa khóa phòng có gắn theo 01 thẻ nhựa in chữ 401 đi lên mở cửa phòng trước, còn D ở lại lấy thêm 03 chai nước lọc. Khi vào phòng D nhìn thấy gói nilon chứa ma túy để trên bàn nên đã chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy hồng phiến bằng cách dùng chìa khóa phòng 401 đục thủng 02 lỗ trên nắp chai nước uống dở, rồi lấy 02 ống hút nhựa cắm vào chai để làm ống hút. D lấy giấy bạc trong vỏ bao thuốc lá của mình rồi cho ma túy hồng phiến lên, sau đó dùng bật lửa đốt nóng hồng phiến để sử dụng bằng cách hít. Lúc này L và V lên đến phòng 401, do say bia nên V lên giường đi ngủ còn Hoàng A, L và D lần lượt sử dụng ma túy hồng phiến. Hoàng A lấy điện thoại gọi cho tài khoản facebook cho Đinh Thị Th là nhân viên phục vụ các quán hát rũ Th lên phòng 401 để “bay” (sử dụng ma túy) và nhờ Th rủ thêm 01 bạn nữ nữa đi cùng. Th đồng ý. Lúc này Th đang ở cùng phòng trọ với Nguyễn Thu H là quản lý của Th và Tống Thị H. Th xin phép H cho mình và H đi làm. Sau đó Th và H đi taxi đến nhà nghỉ Bách Hợp. Hoàng A xuống đón đưa cả hai lên phòng 401. Sau khi Th và H vào phòng, L ra bàn uống nước chỗ D đang ngồi lấy 01 gói nilon chứa ma túy loại Ketamin và 01 viên kẹo (thuốc lắc MDMA) ra giường ngồi để “xào ke” (nghĩa là làm chín ma túy Ketamin bằng nhiệt để sử dụng). Thấy vậy Th nói “Đĩa đâu mà xào ke” thì L bảo H xuống quầy lễ tân mượn cho L một chiếc đĩa sứ nhưng không nói cho H biết mục đích lấy đĩa sứ để làm gì. Khi H mang đĩa sứ lên cho L thì L dùng bật lửa đốt nóng mặt đáy của đĩa sứ rồi đổ số ma túy Ketamin lên mặt đĩa, sau đó tiếp tục dùng thẻ nhựa gắn với chìa khóa phòng để đảo và chia ma túy Ketamin đã chế biến xong thành các đường nhỏ. L lấy trong người mình ra 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng rồi đưa cho Th mục đích nhờ Th cuộn tròn tờ tiền thành hình ống làm tẩu để sử dụng ma túy bằng cách hít qua đường mũi. Th đồng ý và thực hiện việc cuộn tẩu rồi đưa cho L. Nhưng do Th cuộn tẩu to không hít được nên L đã cuộn lại cho nhỏ để có thể sử dụng được. Th kẻ lại các đường ma túy trên mặt đĩa sứ rồi sử dụng, sau đó đến lượt H, L cùng sử dụng. Sau khi sử dụng Ketamin L lấy 01 viên kẹo (thuốc lắc MDMA) rồi bẻ làm đôi, L sử dụng 01 nửa viên bằng cách uống, nửa viên còn lại L để trên giường. Khi tỉnh dậy thấy trên giường có 01 nửa viên thuốc lắc MDMA nên V tự mình sử dụng bằng cách uống qua đường miệng và tiếp tục sử dụng Ketamin. Đến khoảng 04 giờ

30' tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình và phòng nghiệp vụ Công an tỉnh Hòa Bình đã phát hiện, bắt quả tang các đối tượng trên và thu giữ cùng tang vật.

Bản kết luận giám định số: 135/KLGD-CAT-PC09 ngày 09/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- Trong 02 túi nylon trong phong bì niêm phong một mặt ghi “Phong bì niêm phong vật chứng thuộc vụ án: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đối tượng bị bắt: Trần Hoàng A, SN 1998. HKTT: tổ 09, phường Tân Hòa, TP Hòa Bình. Ngày bắt 09/5/2021 tại phòng 401, nhà nghỉ Bách Hợp, thuộc tổ 06, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình” gửi giám định có bám dính ma túy loại Ketamine.

- Trên bề mặt đĩa sứ trong gói niêm phong một mặt ghi “Vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại tổ 06, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, Hòa Bình ngày 09/5/2021” gửi giám định có bám dính ma túy, loại Ketamin.

- Tạp chất màu đen bám dính trong gói giấy bạc trong hộp niêm phong một mặt ghi “Vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại tổ 06, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, Hòa Bình ngày 09/5/2021” là ma túy, loại Methamphetamine.

- Trong lòng ống nhựa màu trắng trong hộp niêm phong một mặt ghi “ Vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra tại tổ 06, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, Hòa Bình ngày 09/5/2021” có bám dính ma túy, loại Methamphetamine .

Kết quả xét nghiệm máu ngày 09/5/2021 của các đối tượng xác định: Trần Hoàng A, Nguyễn Lê D, Nguyễn Hoàng L, Đinh Thị Th, Tống Thị H và Nguyễn Bích Vân đều D tính với ma túy.

Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Trần Hoàng A, Nguyễn Lê D, Nguyễn Hoàng L, Đinh Thị Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình để xử phạt Trần Hoàng A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự để xử phạt Nguyễn Hoàng L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật Hình để xử phạt Nguyễn Lê **D** từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 để xử phạt Đinh Thị **Th** từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Đều về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và xin được hưởng mức án thấp nhất để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ, nên có căn cứ xác định: Ngày 09/5/2020, các bị cáo Trần Hoàng **A**, Nguyễn Lê **D**, Nguyễn Hoàng **L**, Đinh Thị **Th** đã có hành vi tổ chức cho mình và những đối tượng khác gồm Tống Thị H, Nguyễn Thị Bích V sử dụng trái phép ma túy tổng hợp (Ketamine, Methamphetamine) tại phòng 401 nhà nghỉ Bách Hợp, thuộc tổ 06, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, đây còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, cung cấp ma túy, tụ tập, chế biến ma túy để cùng nhau sử dụng bị nghiêm cấm nhưng do coi thường pháp luật, nể nang, nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mình và những người khác nên vẫn cố tình thực hiện. Cáo trạng truy tố các bị cáo Trần

Hoàng A, Nguyễn Lê D, Nguyễn Hoàng L, Đinh Thị Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

Đây là vụ án có nhiều đối tượng cùng nhau tham gia thực hiện tội phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, chỉ đạo, điều hành, phân công trách nhiệm, vai trò của từng người một cách rõ ràng, chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Trong vụ án này, bị cáo Hoàng A là người giữ vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê nhóm L, D, Th cùng đi sử dụng ma túy. Hoàng A cũng là người trực tiếp liên hệ mua và cung cấp ma túy để tổ chức sử dụng nên phải chịu mức án cao hơn các đồng phạm khác. Đối với bị cáo L đồng phạm với tư cách là người thực hành tích cực trong việc thuê địa điểm và chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo Hoàng A. Bị cáo D sau khi tiếp nhận ý chí từ Hoàng A đã tích cực trong việc chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy nên phải chịu mức hình phạt sau bị cáo Hoàng A và bị cáo L là phù hợp. Đối với bị cáo Th chỉ tham gia với vai trò giúp sức, khi rủ Hương đi cùng và có hành vi cuộn ống hút nên giữ vị trí thứ yếu.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Riêng bị cáo Nguyễn Lê D đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hòa Bình đã có công văn số: 915/CAT-PC04 về việc xin xem xét giảm nhẹ. Ngoài ra xét hoàn cảnh gia đình bị cáo D rất khó khăn, con còn nhỏ, mẹ đẻ bệnh tật đau ốm và bố đẻ bị cáo là cựu chiến binh, có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương.

Đối với bị cáo Th là gia đình có công với cách mạng, bị cáo có ông nội được tặng huân chương kháng chiến và bà nội là cựu thA niên xung phong, năm 2007 đã được Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình tặng Bằng khen về thành tích trong cuộc kháng chiến chống Pháp; bị cáo L có bố là cựu chiến binh đã mất, còn mẹ thường xuyên đau ốm, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn.

Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt với từng bị cáo.

Căn cứ vào vị trí, vai trò, tính chất hành vi phạm tội và nhân thân người phạm tội, HĐXX xét thấy, bị cáo Đinh Thị **Th** tham gia với vị trí, vai trò thứ yếu, không đáng kể trong vụ án và bị cáo Nguyễn Lê **D** có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên có thể áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của hình phạt được áp dụng và trong khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có việc làm, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[5] Về nguồn gốc ma túy.

Bị cáo Trần Hoàng **A** khai nhận mua ma túy của đối tượng tên là Tùng “Hồng” để phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Tuy nhiên, do chưa có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra tiếp tục củng cố tài liệu chứng cứ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án.

- Đối với chị Nguyễn Thị Thanh **T** là chủ nhà nghỉ Bách Hợp, khi cho các bị cáo thuê phòng 401 đã không biết mục đích thuê để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Song, việc chị **T** sơ hở trong quản lý dẫn đến người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ của mình nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với chị **T** là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Thị Bích **V**, quá trình điều tra xác định **V** không liên quan đến việc bàn bạc, phân công, thực hiện các hành vi chuẩn bị cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng với quy định của pháp luật.

- Đối với Nguyễn Thu **H** và Tống Thị **H**, cơ quan điều tra tiếp tục củng cố tài liệu chứng cứ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau nên Tòa không xét.

[5] Về xử lý vật chứng.

- Đối với các vật chứng là chai nước, nắp chai, bật lửa, giấy bạc, ống nhựa, chìa khóa, đĩa sứ đều là các công cụ, phương tiện phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy số: 241 ngày 09/5/2021 của Phòng PC09 – Công an tỉnh Hòa Bình là tạp chất ma túy bám dính cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng **L** và Trần Hoàng **A**, HĐXX xét thấy bị cáo **L** và bị cáo Hoàng **A** đã sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua ma túy, gọi người tới sử dụng ma túy, là phương tiện phạm tội, vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ của bị cáo Nguyễn Lê **D**; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của bị cáo Trần Hoàng **A** và 01 loa của bị cáo Nguyễn Hoàng **L**, HĐXX xét thấy vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

- Đối với 02 sim Viettel không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo Trần Hoàng **A**, Nguyễn Lê **D**, Nguyễn Hoàng **L**, Đinh Thị **Th** phải chịu án phí hình sự 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Trần Hoàng **A**, Nguyễn Lê **D**, Nguyễn Hoàng **L**, Đinh Thị **Th** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Hoàng **A** **07 (Bảy)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 09/5/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hoàng **L** **07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 09/5/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Lê **D** **05 (Năm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 09/5/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đinh Thị **Th** **04 (Bốn)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 09/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy chai nước, nắp chai, bật lửa, giấy bạc và ống nhựa trong 01 hộp niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy của Phòng PC09 – Công an tỉnh Hòa Bình, một mặt có ghi mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ: Sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/5/2021 tại phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, các mép dán được dán kín, có dấu tròn đỏ xác nhận của phòng PC09, chữ ký của giám định viên.

- Tịch thu tiêu hủy chìa khóa và đĩa sứ trong 01 gói niêm phong một mặt có ghi: Mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ: Sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 09/5/2021 tại phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, các mép dán được dán kín, có dấu tròn đỏ xác nhận của phòng PC09, xác nhận của giám định viên và thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu tiêu hủy tạp chất ma túy bám dính trong 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy số: 241 ngày 09/5/2021 của Phòng PC09 – Công an tỉnh Hòa Bình, mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng PC09, có xác nhận và chữ ký của giám định viên.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng nhạt, số Imel: 353103104525246, mặt sau và màn hình có những vết dạn nứt đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy thu giữ của Nguyễn Hoàng L.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc, số Imel: 353317079484326, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy thu giữ của Trần Hoàng A.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim viettel bên trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng nhạt, số Imel: 353103104525246 của Nguyễn Hoàng L.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim viettel bên trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc, số Imel: 353317079484326 của Trần Hoàng A.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng L 01 loa trong hộp niêm phong vật chứng một mặt có ghi vật chứng vụ án: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xảy ra tại phòng 401 nhà nghỉ Bách Hợp thuộc tổ 06, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình ngày 09/5/2021, các mép dán được dán kín, có chữ ký của Điều tra viên và dấu tròn đỏ của CQĐT Công an thành phố Hòa Bình, chữ ký của các đối tượng và thành phần tham gia niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lê D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, số Imel: 355737070129281, bên trong có 01 sim Viettel, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy.

- Trả lại cho bị cáo Trần Hoàng A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, viền màu bạc, số Imel: 355238080872796, không có sim, đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm cụ thể như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số 04/BB ngày 15/10/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo Trần Hoàng A, Nguyễn Lê D, Nguyễn Hoàng L, Đinh Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- Công an thành phố Hòa Bình;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn